TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀNG MAI** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 77/2020/QĐST-HNGĐ	*Hoàng Mai, ngày 02 tháng 03 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 88 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng, án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 96/2020/TLST-V-HNGĐ ngày 19 tháng 02 năm 2020, về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình:

1. Anh Lê Bá N, sinh năm 1985

HKTT và nơi ở: Căn 3212, Tòa CT12A KĐT , phường Đ, quận H, Hà Nội.

2. Chị Vũ Thị L; sinh năm 1987

HKTT và nơi ở: Xã X, huyện X, tỉnh Nam Định

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Anh Lê Bá N và chị Vũ Thị L đăng ký kết hôn ngày 18/4/2013 tại UBND phường Tân Sơn, Thanh Hóa trên cơ sở tự nguyện, không ai ép buộc. Đây là lần kết hôn đầu tiên của hai vợ chồng. Quá trình chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, lý do vợ chồng có quan điểm sống khác nhau, bất đồng nhiều mặt, khác nhau về tính cách, lối sống. Nay chúng tôi thấy mâu thuẫn đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chúng tôi đề nghị Toà án công nhận thuận tình ly hôn.

Sự thỏa thuận của anh chị là tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đực xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: **Anh Lê Bá N và chị Vũ Thị L**.

- Về con chung: Anh Lê Bá N và chị Vũ Thị L cùng xác nhận 01 con chung là cháu Lê Bá Anh K, sinh ngày 14/3/2014.

Sau khi ly hôn anh Lê Bá N và chị Vũ Thị L thống nhất thỏa thuận:

Giao con chung là cháu Lê Bá Anh K , sinh ngày 14/3/2014 cho chị Vũ Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc kể từ tháng 3/2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh Lê Bá N và chị Vũ Thị L cùng thống nhất tự thỏa thuận nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh từ tháng 3/2020 cho đến khi có yêu cầu hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh Lê Bá N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nhà đất chung: Anh Lê Bá N và chị Vũ Thị L không yêu cầu giải quyết nên Tòa không xét.

- Về các khoản nợ chung: Anh Lê Bá N và chị Vũ Thị L xác nhận không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Lê Bá N tự nguyện chịu cả 300.000 *(ba trăm nghìn)* đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 *(ba trăm nghìn)* đồng nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005211 ngày 19 tháng 02 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai. Anh Lê Bá N đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Hoàng Mai;
- UBND phường Tân Sơn, Thanh Hóa (Số 52 – quyển 02 – 18/4/2013);
- Lưu hồ sơ vụ án./.

Trần Thị Kim Cúc